

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

(Cấp lần đầu: ngày 09 tháng 01 năm 2018)
(Điều chỉnh lần thứ 1: ngày 26 tháng 10 năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT, ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt
động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định chủ trương đầu tư số 109/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01
năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư của Công ty Cổ phần Tân
Hưng và hồ sơ điều chỉnh dự án gửi kèm theo;*

*Xét Báo cáo thẩm định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời
chấp thuận nhà đầu tư số 190/BC-SKHĐT, ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Sở
Kế hoạch và Đầu tư¹.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư của Dự án Nuôi trồng, sản xuất dược liệu và rau hoa xứ lạnh của Công ty cổ phần Tân Hưng tại Quyết định chủ trương đầu tư số 109/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, với nội dung điều chỉnh như sau:

1. Nội dung điều chỉnh mục tiêu dự án

Nội dung đã quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 109/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Mục tiêu dự án:

- Nuôi trồng, sản xuất các loại dược liệu và rau hoa xứ lạnh.

¹ Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất tại cuộc họp ngày 26 tháng 10 năm 2023.

- Dịch vụ nông nghiệp”.

2. Nội dung điều chỉnh quy mô dự án

Nội dung đã quy định tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 109/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Quy mô dự án:

- Sản phẩm cung cấp: Dược liệu Hồng Đăng Sâm (Sâm Dây), Ngũ vị tử, Sâm cau, Na rừng, Đinh lăng, Tiêu rừng, Mắc khén, các loại cây dược liệu họ Gừng,... nguyên chất đóng gói; Nấm dược liệu, nấm ăn, rau, hoa, củ, quả các loại; Nghiên cứu, tìm hiểu, thử nghiệm, trải nghiệm các sản phẩm nông nghiệp.

- Quy mô kiến trúc xây dựng:

+ Diện tích xây dựng các hạng mục công trình tạm, để lắp dựng tháo dỡ, phục vụ sản xuất nông nghiệp của dự án như: Kho chứa vật tư, kho chứa sản phẩm, chòi nghỉ cho công nhân....: Khoảng 3.600 m²

+ Diện tích Đất nông nghiệp khác: 10.340 m², để đầu tư các hạng mục: Vườn ươm, khu vực nghiên cứu thử nghiệm giống cây trồng mới, khu vực ủ phân - vào bầu, đường đi...

+ Diện tích Đất trồng cây hàng năm khác: 75.981,3 m²”.

3. Nội dung điều chỉnh địa điểm dự án

Nội dung đã quy định tại Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 109/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Địa điểm thực hiện dự án: Tiểu khu 488, tổ dân phố 2, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum”

4. Nội dung điều chỉnh diện tích dự án

Nội dung đã quy định tại Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 109/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Diện tích mặt đất sử dụng: 89.921,3 m²”.

5. Nội dung điều chỉnh tổng vốn đầu tư dự án

Nội dung đã quy định tại Khoản 6 Điều 1 Quyết định số 109/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Tổng vốn đầu tư của dự án: 13.997.882.288 VNĐ (*Mười ba tỷ, chín trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, hai trăm tám mươi tám đồng*), trong đó:

- Vốn góp của Công ty cổ phần Tân Hưng là 8.097.882.288 VNĐ (*Tám tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm tám mươi tám nghìn đồng, hai trăm tám mươi tám đồng*), chiếm 57,85% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt và tài sản cố định, tiến độ góp vốn đến năm 2023.

- Vốn vay từ các tổ chức tín dụng khác là 5.900.000.000 VNĐ (*Năm tỷ, chín trăm triệu đồng*), chiếm 42,15% tổng vốn đầu tư, vay bằng tiền mặt, tiến độ vay năm 2023 - 2024”.

6. Nội dung điều chỉnh tiến độ thực dự án

Nội dung đã quy định tại Khoản 8 Điều 1 Quyết định số 109/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Tiến độ thực hiện dự án:

- Thời gian chuẩn bị đầu tư, đền bù giải phóng mặt bằng, các thủ tục đất đai: Hoàn thành vào Quý III/2023.

- Thời gian xây dựng các hạng mục công trình: Hoàn thành vào Quý IV/2024.

- Thời gian vận hành, sản xuất kinh doanh: Quý I/2025”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Nhà đầu tư thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, làm tốt công tác xử lý chất thải, không làm ảnh hưởng đến môi trường và hoạt động sản xuất của người dân xung quanh. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án và đưa dự án đi vào hoạt động có khai thác, sử dụng tài nguyên nước phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về lĩnh vực Tài nguyên nước.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định chủ trương đầu tư số 109/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

2. Công ty cổ phần Tân Hưng, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty cổ phần Tân Hưng một (01) bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các Sở: Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông Vận tải; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND huyện Kon Plông (đ/b);
- Cục Thuế tỉnh (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP; PCVP Trà Thanh Trí;
- Lưu: VT, KTTH_{VT}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn